

Bản án số: 43/2018/HS-ST

Ngày: 31-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Phan;
2. Ông Nguyễn Công Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Nhà văn hóa thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Nguyễn Thị H1), sinh năm 1978 tại thành phố Hải Dương. Nơi cư trú: Khu 3, phường Ch, thành phố D, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O (đã chết) và bà Đỗ Thị L; không có chồng, con; tiền sự: Không; tiền án, có 3 tiền án:

Tại bản án số 99/2004/HSST ngày 30/8/2004, TAND thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 11/12/2009);

Tại bản án số 190/2008/HSST ngày 13/10/2008, TAND thành phố Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 24/9/2010);

Tại bản án số 131/2011/HSST ngày 30/8/2011, TAND thành phố Hải Dương xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 26/3/2017).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2018 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Tr;
2. Anh Trần Việt H;
3. Anh Trần Văn L;
4. Ông Trần Xuân D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 15/5/2018, tại công nhà ở của Phạm Thanh Q thuộc thôn Tr, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của nam thanh niên (tự khai tên là: Phạm Khánh Ph, trú tại thôn L, xã S, huyện K) đang mặc 01 túi nilon, kích thước (1x1,5)cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng; thu giữ trên tay bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 500.000đ và 01 túi nilon, kích thước (1x1,5)cm, bên trong cũng có các hạt tinh thể màu trắng. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại ngôi nhà của Phạm Thanh Q (Ngôi nhà đang do bị cáo H trông coi giúp) cơ quan điều tra thu giữ thêm: 04 gói giấy, kích thước mỗi gói (0,5x1)cm, bên trong có chất bột màu trắng và 01 cân tiểu ly điện tử. Bị cáo H và nam thanh niên tên Ph khai: Tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ tại túi quần Ph là ma túy tổng hợp (ma túy đá) Ph vừa mua của H; số tiền 500.000đ thu giữ tại tay H là tiền Ph vừa mua ma túy trả cho H; tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tay H là ma túy tổng hợp (ma túy đá); chất bột màu trắng trong 04 gói giấy Công an thu giữ khi khám xét là chất ma túy Heroine. Nguồn gốc toàn bộ số chất ma túy trên là do bị cáo H mua của một người phụ nữ (bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này) tại huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng vào sáng ngày 15/5/2018, hết tổng số tiền là 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), mục đích mang về cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác; cân tiểu ly là của bị cáo dùng chia ma túy ra bán. Việc mua bán, cất giấu số ma túy trên chỉ một mình bị cáo thực hiện, không có ai biết.

Tại Kết luận giám định số 345/KLGD-PC54 ngày 18/5/2018, phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

+ Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Phạm Khánh Ph, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,073g (Không phải không trăm bảy mươi ba gam), là loại Methamphetamine.

+ Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Nguyễn Thị H, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,183g (Không thấy một trăm tám mươi ba gam), là loại Methamphetamine.

+ Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, ghi thu trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị H, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,151g (Không thấy một trăm năm mươi một gam), là loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-TK ngày 06 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Nguyễn Thị H1) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Nguyễn Thị H1) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo tù 7 năm 03 tháng tù đến 7 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu tiêu huỷ: 0,148g Methamphetamine và 0,077g Heroine do cơ quan giám định hoàn lại; 01 cân tiểu ly. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ do bị cáo phạm tội mà có; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng. Bị cáo khai, đầu tháng 5 năm 2018 do Phạm Thanh Q bị bắt nên bị cáo đã đến trông coi nhà hộ Q. Sáng ngày 15/5/2018 bị cáo đã bắt xe ô tô đến huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng gặp và mua toàn bộ số ma túy trên của một người phụ nữ (Bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này) với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác; bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đối tượng mua chất ma túy, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày

15/5/2018, tại công nhà của Phạm Thanh Q (Nhà đang do bị cáo H ở trông coi giúp) thuộc thôn Tr, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: H1) có hành vi bán trái phép 0,073g chất ma túy Methamphetamine cho một nam thanh niên (Tự khai tên là Phạm Khánh Ph ở thôn L, xã S, huyện K) với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng vào hồi 21 giờ ngày 15/5/2018 và hành vi cất giấu trái phép 0,183g chất ma túy Methamphetamine trên người, 0,151g chất ma túy Heroine tại nơi ở (Trong nhà của Q) với mục đích để sử dụng và bán trái phép cho người khác.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi cất giấu, mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của BLHS. Mặc dù khối lượng chất ma túy bị cáo bán và nhằm bán trái phép cho người khác chỉ có 0,256g Methamphetamine và 0,151g Heroine nhưng do bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với việc mua bán, trao đổi chất ma túy của Nhà nước; bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, năm 2004 đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; các năm 2008, 2011 đều bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Khối lượng chất ma túy bị cáo mua bán trái phép sau khi giám định còn lại 0,148g Methamphetamine và 0,077g Heroine đây là vật cấm lưu hành; 01 chiếc cân tiểu ly không còn giá trị nay tịch thu tiêu hủy. Số tiền 500.000đ do bị cáo phạm tội mà có nay tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, đối tượng bán chất ma túy cho bị cáo không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý; đối tượng mua chất ma túy của bị cáo tự khai tên là Phạm Khánh Ph ở thôn L, xã S, huyện K quá trình điều tra, xác minh tại xã S không có đối tượng Ph nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau; đối với Nguyễn Văn Tr (là người đến chơi với bị cáo H vào tối ngày 15/5/2018) và Phạm Thanh Q không biết việc H cất giấu, mua bán chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm.

[9] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Nguyễn Thị H1) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Nguyễn Thị H1) 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 15/5/2018.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 0,148g (Không phải một trăm bốn mươi tám gam) Methamphetamine và 0,077g (Không phải không trăm bảy mươi bảy gam) Heroine do cơ quan giám định hoàn lại; 01 cân tiểu ly. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 11/7/2018*).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Nguyễn Thị H1) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31 tháng 7 năm 2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án, lưu V.phong.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân